

Số: 1059/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 10 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thẩm quyền, trách nhiệm thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 04 tháng 8 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 212/TTr-SNV ngày 03 tháng 5 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thẩm quyền, trách nhiệm thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./. H22

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT. Tỉnh ủy;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, vttrinh.

CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng

QUY ĐỊNH

**Thẩm quyền, trách nhiệm thực hiện chuyển đổi vị trí công tác
theo định kỳ đối với công chức, viên chức tại
các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1059/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về thẩm quyền, trách nhiệm thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang nhằm chủ động ngăn ngừa phòng, chống tham nhũng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác trong cơ quan sau đây:

a) Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là các sở, ban, ngành tỉnh), Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

b) Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện; các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp; các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước;

c) Công chức các xã, phường, thị trấn (gọi chung là công chức cấp xã);

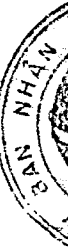
2. Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác tại tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

3. Việc luân chuyển công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ.

4. Những trường hợp chưa thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

a) Công chức, viên chức đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật.

b) Công chức, viên chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra.



c) Công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế, đi học dài hạn hoặc được cử đi biệt phái.

d) Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khác quan khác) thì công chức, viên chức nam cũng được áp dụng như công chức, viên chức nữ quy định tại khoản này.

5. Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với cán bộ, công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định.

6. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó thì việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức, viên chức đề nghị với cơ quan có thẩm quyền quản lý cấp trên trực tiếp quyết định chuyển đổi.

Điều 3. Nguyên tắc, những hành vi bị cấm; nội dung, hình thức thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; những trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Chương II **THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC**

Điều 4. Danh mục các vị trí công tác trong các lĩnh vực, ngành, nghề phải định kỳ chuyển đổi

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và quy định riêng của Bộ, ngành Trung ương (nếu có).

Điều 5. Thẩm quyền quyết định chuyển đổi vị trí công tác

1. Đối với các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh:

- Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức: Giữa phòng, ban và các cơ quan hành chính trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh.

- Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức: Từ đơn vị sự nghiệp này sang đơn vị sự nghiệp khác trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức: Giữa các cơ quan chuyên môn trực thuộc.

- Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức: Từ đơn vị sự nghiệp này sang đơn vị sự nghiệp khác thuộc thẩm quyền quản lý.

- Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã: Giữa các xã, phường, thị trấn trong cùng một huyện, thị xã, thành phố.

2. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức trong phạm vi quản lý.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc sở; trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (có tư cách pháp nhân): Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.

4. Đối với cơ quan, đơn vị chỉ có một vị trí công tác trong danh mục các vị trí công tác thực hiện định kỳ chuyển đổi mà vị trí công tác đó chỉ có một công chức, viên chức đảm nhận thì việc chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ do cơ quan có thẩm quyền quản lý cấp trên trực tiếp quyết định, cụ thể như sau:

a) Đối với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện: Thủ trưởng cơ quan, đơn vị lập danh sách, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét. Sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

b) Đối với các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (bao gồm Ủy ban nhân dân cấp xã): Thủ trưởng đơn vị lập danh sách, báo cáo để Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định. Trường hợp nếu không thực hiện chuyển đổi được thì thực hiện theo Điểm a Khoản này.

5. Đối với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác do cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp quy định.

6. Các đơn vị còn lại thực hiện theo nguyên tắc cấp trên trực tiếp quản lý công chức, viên chức có đối tượng chuyển đổi vị trí công tác thì do Thủ trưởng cấp đó quyết định thực hiện chuyển đổi theo quy định.

Điều 6. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức

Công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền quyết định định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Nhà nước đối với công chức, viên chức và sự phân công công tác của cơ quan, đơn vị mới.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Căn cứ vào Danh mục các vị trí công tác trong các lĩnh vực, ngành, nghề phải định kỳ chuyển đổi quy định tại Điều 8 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan (nếu có), lập danh mục các vị trí công tác cần chuyển đổi tại cơ quan, đơn vị (theo Phụ lục I). Trên cơ sở đó rà soát, lập danh sách công chức, viên chức phải chuyển đổi (theo Phụ lục II).

2. Tiến hành xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, đơn vị mình để triển khai thực hiện, đồng thời gửi kế hoạch đó về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, theo dõi.

a) Kế hoạch phải có các nội dung: Mục tiêu, yêu cầu; đối tượng, nội dung, hình thức chuyển đổi; thời hạn, thời gian chuyển đổi và tổ chức thực hiện.

b) Thời gian ban hành kế hoạch chậm nhất là tháng 12 của năm trước liền kề. Đồng thời phải đảm bảo công khai các quy định và kế hoạch thực hiện với tất cả công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị; thông báo công khai cho công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi biết trước ít nhất là 30 ngày khi bắt đầu chuyển đổi vị trí công tác.

3. Quyết định điều động chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức, viên chức theo thẩm quyền quy định tại Điều 5 Quy định này (theo Mẫu quyết định).

4. Hàng năm tiến hành kiểm tra, đôn đốc việc chuyển đổi vị trí công tác tại cơ quan, đơn vị mình theo thẩm quyền quản lý (cùng kỳ với kiểm tra công tác cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị);

5. Tạo điều kiện thuận lợi cho công chức, viên chức được chuyển đổi tiếp nhận công việc tại cơ quan, đơn vị mới. Khi hết thời hạn chuyển đổi, nếu công việc ổn định thì tiếp tục làm việc hoặc bố trí công chức, viên chức trở về vị trí cũ (nếu có nguyện vọng và vị trí cũ còn thiếu người làm việc), hoặc bố trí phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của công chức, viên chức đó.

6. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện và tiến hành rà soát vị trí công tác trong các lĩnh vực, ngành nghề phải định kỳ chuyển đổi để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ;

7. Báo cáo kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 01 tháng 12 hàng năm.

Điều 8. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Quyết định việc chuyển đổi vị trí công tác đối với các công chức, viên chức theo quy định tại Điểm a, Khoản 4, Điều 5 Quy định này.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp báo cáo tình hình kết quả thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP về cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết. /.

CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng
Phạm Vũ Hồng



TÊN
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../QĐ-.....

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều động chuyển đổi vị trí công tác đối với ông/bà.....
..... (đơn vị công tác)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (nếu là UBND cấp huyện);

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Căn cứ Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày... tháng.... năm... của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ...(nếu là sở, ngành) ;

Xét đề nghị của.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều động chuyển đổi vị trí công tác đối với ông (hoặc bà)....., công chức (hoặc viên chức) (cơ quan đang công tác), đến nhận công tác tại (cơ quan mới).

- Tên vị trí (ghi theo danh mục vị trí công tác cần phải chuyển đổi).

- Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác: ... năm, kể từ ngày:..... đến ngày:.....

- Nhiệm vụ cụ thể do cơ quan, đơn vị (mới) phân công.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3., Thủ trưởng, (Phòng).... cơ quan, đơn vị, các ngành có liên quan và ông (hoặc bà) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

-.....;

-.....;

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

TÊN
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phụ lục I
DANH MỤC VỊ TRÍ CÔNG TÁC PHẢI ĐỊNH KỲ CHUYÊN ĐỘI
TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

STT	Tên phòng, ban, đơn vị trực thuộc/Lĩnh vực chuyên đội	Tên vị trí công tác	Thời hạn phải chuyên đội (tính bằng năm)

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ học tên)

....., ngày tháng năm 201
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

